

(Đề kiểm tra có 03 trang)

Họ và tên học sinh: Lớp: 11/.....

PHẦN I. CÂU TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN (3,0 điểm). Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án đúng nhất.

Câu 1: Ý nào dưới đây không phải là vai trò chính của vệ sinh trong chăn nuôi?

- A. Phòng ngừa dịch bệnh và bảo vệ sức khỏe vật nuôi.
- B. Nâng cao năng suất chăn nuôi.
- C. Bảo vệ môi trường.
- D. Tiết kiệm thức ăn chăn nuôi.

Câu 2: Khi bị bệnh, lợn thường có những biểu hiện phổ biến nào sau đây?

- A. Nhanh nhẹn, linh hoạt.
- B. Bỏ ăn hoặc ăn ít.
- C. Nhanh lớn, đẻ nhiều.
- D. Thường xuyên đi lại.

Câu 3: Da có nhiều điểm xuất huyết, lấm tấm toàn thân, sốt cao là biểu hiện của bệnh nào ở lợn?

- A. Bệnh tai xanh.
- B. Dịch tả lợn cổ điển.
- C. Cúm.
- D. Tụ huyết trùng.

Câu 4: Bệnh nào sau đây có thể lây truyền từ gia cầm sang người?

- A. Heo tai xanh.
- B. Tụ huyết trùng.
- C. Dịch hạch.
- D. H5N1.

Câu 5: Nguyên nhân gây bệnh tụ huyết trùng trâu bò là

- A. Vi khuẩn Gram dương Pasteurella.
- B. Vi khuẩn Gram dương Peptidoglycan.
- C. Vi khuẩn Gram âm Pasteurella.
- D. Vi khuẩn Gram âm Peptidoglycan.

Câu 6: PCR viết tắt từ

- A. Protein Chain Reaction.
- B. Protein Copy Reproduction.
- C. Polymerase Chain Reaction.
- D. Polymerase Copy Reproduction.

Câu 7: Ưu điểm của chuồng kín là

- A. chi phí thấp.
- B. tiết kiệm điện, nước.
- C. phù hợp với giống địa phương và chăn nuôi hữu cơ.
- D. năng suất cao, giảm chi phí thức ăn, ít dịch bệnh.

Câu 8: Biện pháp nào sau đây **không** phải một biện pháp bảo vệ môi trường chăn nuôi?

- A. Khử toàn bộ các chất nguy hiểm sử dụng trong quá trình chăn nuôi như phóng xạ, chất kích ứng, tia kích thích,...
- B. Kiểm soát bên trong và bên ngoài trang trại.
- C. Quản lý nước thải.
- D. Quản lý phân, chất thải rắn.

Câu 9: Câu nào sau đây không đúng về việc chuẩn bị con giống theo tiêu chuẩn VietGAP?

- A. Nhập con giống cần tuân thủ các quy định gồm: giấy kiểm dịch, có công bố tiêu chuẩn chất lượng kèm theo, có quy trình chăn nuôi cho từng giống.
- B. Giống mới không được cách li, cần nuôi cùng với giống cũ để hoà nhập ngay.
- C. Giống vật nuôi được đánh dấu để quản lý.
- D. Áp dụng phương thức quản lý “cùng vào – cùng ra” theo thứ tự ưu tiên: cả khu → từng dãy chuồng → từng chuồng → từng ô.

Câu 10: Lập hồ sơ để ghi chép, theo dõi, lưu trữ thông tin trong suốt quá trình chăn nuôi, từ khâu nhập giống đến xuất bán sản phẩm không nhằm phục vụ cho hoạt động nào sau đây?

- A. Kiểm tra nội bộ.
- B. Đánh giá ngoài.
- C. Truy xuất nguồn gốc.
- D. Ngăn chặn khiếu nại.

- Câu 11:** Các bước bảo quản sữa tươi từ trang trại đến cơ sở chế biến sữa theo thứ tự là
 A. Lọc sữa → Làm lạnh → Vận chuyển. B. Lọc sữa → Làm ấm → Vận chuyển.
 C. Làm lạnh → Vận chuyển. D. Lọc sữa → Vận chuyển.
- Câu 12:** Phương pháp nào sau đây dùng để bảo quản, chế biến sản phẩm chăn nuôi?
 A. Công nghệ bảo quản lạnh.
 B. Công nghệ xử lý nhiệt độ thấp.
 C. Bảo quản lạnh, xử lý nhiệt độ thấp.
 D. Nhiệt độ cao sẽ ức chế hoạt động của vi sinh vật.

PHẦN II. CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI (4,0 điểm). Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Chủ một trang trại chăn nuôi gà lấy thịt khi phát hiện con vật có các dấu hiệu bất thường như mệt mỏi, ủ rũ, xù lông, mất lông... Theo em, mỗi việc làm sau của chủ trang trại là đúng hay sai?

- a. Báo ngay cho cán bộ thú y để hướng dẫn.
- b. Mang một số con gà chưa có dấu hiệu bất thường ra chợ bán.
- c. Đóng cửa khu chăn nuôi, thực hiện cách li triệt để.
- d. Tự mua thuốc về điều trị.

Câu 2: Khi nói về bệnh cúm gia cầm, mỗi nhận định sau đây là đúng hay sai?

- a. Gà từ 6 ngày đến 30 ngày tuổi có nguy cơ nhiễm bệnh cao nhất.
- b. Mầm bệnh là virus cúm nhóm A, xâm nhập theo đường hô hấp và tiêu hóa.
- c. Mầm bệnh có thể lây lan sang con người và một số động vật khác.
- d. Sử dụng thuốc đặc trị và thuốc trợ sức để điều trị bệnh.

Câu 3: Mỗi nhận định sau đây là đúng hay sai khi phát hiện trâu bò bị bệnh tụ huyết trùng?

- a. Báo cho cơ quan thú y ở địa phương.
- b. Mổ thịt đem bán.
- c. Vận chuyển vật nuôi bị bệnh đi nơi khác.
- d. Điều trị kịp thời bằng các loại kháng sinh theo hướng dẫn của bác sĩ thú y và nhà sản xuất.

Câu 4: Ảnh a, b, c, d dưới đây đề cập đến chăn nuôi công nghệ cao. Mỗi nhận định dưới đây là đúng hay sai?



- a. Hình a là công nghệ vắt sữa tự động công nghệ cao.
- b. Hình b là công nghệ tự động hóa thu gom sản phẩm.
- c. Hình c là công nghệ tự động hóa tắm mát.
- d. Hình d là Robot cung cấp thức ăn tự động.

PHẦN III. TỰ LUẬN (3,0 điểm). Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3.

Câu 1 (1,0 điểm): Nêu vai trò của công nghệ khí sinh học trong xử lý chất thải chăn nuôi và liên hệ với thực tiễn.

Câu 2 (1,0 điểm): Mô tả biện pháp phòng, trị một số bệnh phổ biến ở gia cầm. Liên hệ với thực tiễn ở gia đình, địa phương .

Câu 3 (1,0 điểm): Thế nào là chuồng nuôi tốt? Những nguyên nhân nào làm cho chuồng nuôi bị ô nhiễm.

-----**Hết**-----